

Số: /BC-KTTL

Đắk Nông, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN
XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Căn cứ theo Nghị định số 47/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp.

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đắk Nông báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, như sau:

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện năm 2022	So sánh với kế hoạch đề ra
I	Chỉ tiêu sản lượng				
1	Dịch vụ công ích thủy lợi	ha	47.990,149	47.287,556	98,54%
2	Cấp nước thô cho các nhà máy sản xuất nước sạch	m ³	378.000	0	0%
3	Cấp nước sinh hoạt nông thôn	m ³	172.932	500.094	289%
4	Cho thuê mặt thoáng hồ chứa nuôi trồng thủy sản	ha	6	6	100%
5	Đầu tư phát triển				
-	Sửa chữa nâng cấp công trình thủy lợi	Công trình	6	6	100%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Tổng doanh thu	Triệu.đ	46.921	47.168,89	100,53%
-	Doanh thu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Triệu.đ	45.048	44.389	98,54%
-	Doanh thu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi khác	Triệu.đ	379	12,48	3,29%
-	Doanh thu cấp nước sinh hoạt nông thôn	Triệu.đ	1.464	2.737,41	187%
-	Thu khác	Triệu.đ	30	30	100%
2	Tổng chi phí	Triệu.đ	44.521	42.782,45	96,1%

3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu.đ	2.400	4.448,53	155%
4	Thuế TNDN	Triệu.đ	16	8,6	53,75%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu.đ	2.384	4.439,89	186%
6	Vốn chủ sở hữu	Triệu.đ	2.655.446	2.718.206,6	102,4%

2. Đánh giá thuận lợi và khó khăn

a. Thuận lợi

Trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh, triển khai các nhiệm vụ chuyên môn Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, Ban, Ngành của tỉnh, các cấp Ủy đảng, các tổ chức đoàn thể cấp trên và sự phối kết hợp chặt chẽ của chính quyền địa phương đối với các Chi nhánh trực thuộc đóng chân trên địa bàn các huyện, thành phố của tỉnh.

Tổ chức bộ máy của Công ty cơ bản được hoàn thiện, đội ngũ cán bộ, công nhân viên, lao động được tăng cường cả về số lượng và chất lượng, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Sự đoàn kết, thống nhất cao trong tổ chức Đảng, tổ chức chính quyền và trong các tổ chức đoàn thể của Công ty.

Chính quyền địa phương có sự quan tâm, chủ động sớm xây dựng lịch thời vụ, phối hợp chặt chẽ với Công ty triển khai các phương án, giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước vụ Đông Xuân 2020-2021; phối hợp trong công tác phòng, chống lũ lụt và đảm bảo an toàn công trình nên đã đạt được những kết quả nhất định.

Được sự quan tâm, tạo điều kiện của chính quyền địa phương trong việc bố trí quỹ đất xây dựng trụ sở của các Chi nhánh đóng chân trên địa bàn, góp phần ổn định hoạt động của đơn vị.

Các Chi nhánh, đơn vị trực thuộc có tinh thần trách nhiệm, nhiệt huyết, có mối quan hệ tốt với chính quyền địa phương trong việc triển khai các nhiệm vụ chuyên môn và sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty chủ yếu là quản lý, khai thác, xử lý và cung cấp nước nên thị trường ít biến động, ít tính cạnh tranh.

b. Khó khăn

* Về công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi:

- Tình trạng người dân xả rác thải, chất thải sinh hoạt vào các hồ chứa, kênh tiêu làm chất lượng nguồn nước và môi trường xung quanh bị ô nhiễm khiến công ty mất thêm thời gian và chi phí để xử lý, khắc phục;

- Hệ thống bản đồ số chưa đồng bộ, chưa được phê duyệt trong khi bản đồ giấy đã lỗi thời không đúng với thực tế gây rất nhiều khó khăn cho Công ty trong công tác khoanh vùng diện tích khu tưới xác định diện tích được hỗ trợ

kinh phí sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi;

- Đo đạc, cắm mốc, giao đất công trình khó để triển khai: hồ sơ đất không rõ ràng;

- Cấp phép để thực hiện khai thác đa mục tiêu công trình thủy lợi không thể triển khai do vướng mắc về Luật Đất đai, Luật Tài nguyên;

- Quản lý khai thác các trạm bơm: Do mực nước dòng sông thay đổi liên tục và phụ thuộc vào các nhà máy Thủy điện; lòng sông xói mòn, sạt lở, bồi lấp không ổn định dẫn đến lưu lượng máy bơm lúc đạt, lúc không đạt công suất thiết kế, rất khó khăn cho việc bơm nước phục vụ sản xuất. Một số trạm bơm dòng sông chuyển dòng, cát bồi lấp cửa vào kênh dẫn, Công ty phải xử lý nạo vét cát, đắp đê quây để bơm nước; kéo dài ống hút ra đến lòng sông để bơm nước, dẫn đến tổn thất điện năng lớn, chi phí vận hành cao, tuổi thọ máy giảm, tăng chi phí sản xuất.

- Sự phối hợp từ các địa phương (Huyện, Thành phố, xã, phường và các doanh nghiệp) với Công ty còn nhiều hạn chế, chưa có chiều sâu và gần như phó mặc cho Công ty trong công tác bảo đảm tài sản và an toàn công trình, điều tiết nguồn nước, xây dựng kế hoạch và công nhận kết quả phục vụ của Công ty đối với người hưởng lợi từ dịch vụ công ích thủy lợi. Do thiếu sự quan tâm và hạn chế trong chỉ đạo phối hợp nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn.

* Về công trình cấp nước tập trung nông thôn:

- Các công trình bàn giao về cho Công ty bị hư hỏng xuống cấp nghiêm trọng do trong thời gian dài không được bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên dẫn đến lượng nước bị thất thoát lớn trên 50%, chi phí để vận hành, bảo dưỡng công trình là rất lớn;

- Phần lớn công trình cấp nước do Công ty quản lý chưa có hệ thống xử lý nước nên nguồn nước cấp do người dân chưa đảm bảo tiêu chuẩn nước sạch của Bộ Y tế;

- Kinh phí NSNN hỗ trợ thực hiện đầu tư, sửa chữa công trình là không có, Công ty phải tự cân đối từ nguồn thu trong khi Công ty đang thực hiện tạm thu với mức giá rất thấp không đủ đảm bảo chi trả chi phí vận hành công trình;

- Chưa có giá nước sạch nông thôn, các chính sách hỗ trợ về giá, đầu tư công trình cấp nước tập trung nông thôn;

- Một số bộ phận người dân nông thôn chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của nước sạch trong sinh hoạt, cũng như chưa có ý thức bảo vệ nguồn nước, bảo vệ các hạng mục các công trình.

II. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Trong năm Công ty không thực hiện dự án nào thuộc nhóm C

III. Tình hình đầu tư tại các công ty con: Không thực hiện

Trên đây là báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đắk Nông. Vậy, Công ty báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông thực hiện công bố thông tin theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- KSV Cty;
- Ban Giám đốc;
- Cổng thông tin DN;
- Website Công ty;
- Website Bộ KH&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

Nguyễn Thừa Anh